

# MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ II MÔN TIẾNG VIỆT LỚP 1

**NĂM HỌC 2020-2021**

STT	Mạch kiến thức, kỹ năng	Số câu	Mức 1 Nhận biết			Mức 2 Thông hiểu			Mức 3 Vận dụng		TỔNG		
			TN	TL	HT khác	TN	TL	HT khác	TN	TL	TN	TL	HT khác
1	Đọc văn bản	- Thao tác đọc đúng: tư thế, cách đặt sách, cách đưa mắt.(1điểm) - Phát âm rõ ràng, tốc độ đọc đạt 30 tiếng trở lên/1 phút - Ngắt nghỉ hơi đúng dấu câu, âm lượng đọc vừa đủ nghe(1điểm) * Tổng: 3 điểm											
2	Đọc hiểu	Số câu				2	1				2	1	
		Câu số				1,2	3				2	1	
		Số điểm				2.0	1.0				2.0	1.0	
3	Viết đúng chính tả	Số câu						1	1		1		1
		Câu số						1	1				
		Số điểm						2.0	2,0		2.0		2.0
Tổng		Số câu				2	1	1	1		3	1	1
		Số điểm				2.0	1.0	2.0	2.0		4.0	1.0	2.0

Trường TH& THCS Phong Đông	<b>ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ 1 NĂM: 2020-2021</b>
Họ và tên:.....	Môn: Tiếng Việt
Lớp 1A.....	Thời gian: 90 phút
	Ngày kiểm tra: 13/05/2021
<b><u>Điểm</u></b>	<b>Nhận xét của giáo viên</b>

### **A/ Đọc văn bản(3 Điểm)**

### **B/ Đọc hiểu(3 Điểm)**

#### **Làm việc thật là vui**

Quanh ta, mọi vật, mọi người đều làm việc.

Cái đồng hồ tích tắc, tích tắc, báo phút, báo giờ. Con gà trống gáy vang ò ó o, báo cho mọi người trời sắp sáng, mau mau thức dậy. Con tu hú kêu, tu hú, tu hú. Thế là sắp đến mùa vải chín. Chim bắt sâu, bảo vệ mùa màng. Cành đào nở hoa cho sắc xuân thêm rực rỡ, ngày xuân thêm tươi bưng. Chim cú mèo chập tối đứng trong hốc cây rúc rúc cú cú cũng làm việc có ích cho đồng ruộng.

Như mọi vật, mọi người, bé cũng làm việc. Bé làm bài. Bé đi học, Học xong, bé quét nhà, nhặt rau, chơi với em đỡ mẹ. Bé luôn luôn bận rộn, mà lúc nào cũng vui.

( theo Tô Hoài)

### **Khoanh vào câu trả lời mà em cho là đúng(1 điểm)**

#### **Câu 1. Những con vật nào được nói đến trong bài?**

- a. Gà trống, tu hú, chim, chim cú mèo.
- b. Gà trống, chim cú mèo.
- c. Gà trống, chim, chim cú mèo.





# THANG ĐIỂM VÀ ĐÁP ÁN

## A/ Đọc văn bản 3 điểm

- Thao tác đọc đúng: tư thế, cách đặt sách, cách đưa mắt.(1điểm)
- Phát âm rõ ràng, tốc độ đọc đạt 30 tiếng trở lên/1 phút
- Ngắt nghỉ hơi đúng dấu câu, âm lượng đọc vừa đủ nghe(1điểm)

## B/ Đọc hiểu(3 Điểm)

Khoanh vào câu trả lời mà em cho là đúng(1 điểm)

### 1. Những con vật nào được nói đến trong bài?

a. Gà trống, tu hú, chim, chim cú mèo.

### 1. Nối cột A với cột B tạo thành câu có nghĩa(1 điểm)

A	2. B
Con gà trống	tích tắc, tích tắc, báo phút, báo giờ.
Cành đào	nở hoa cho sắc xuân thêm rực rỡ.
Cái đồng hồ	chập tối đứng trong hốc cây.
Chim cú mèo	gáy vang báo trời sắp sáng.

### 3. Viết câu (1 Điểm)

#### a. Sắp xếp các từ sau thành câu hoàn chỉnh(0,5 điểm)

Mọi người, mọi việc luôn bận rộn nhưng lúc nào cũng vui.

#### b. Viết 1 câu nói về cảm nhận của em đối với bạn nhỏ trong bài “Làm việc thật là vui”.(0,5 điểm)

VD: Bạn nhỏ rất chăm chỉ.

Bạn nhỏ làm việc siêng năng.

## C/Viết đúng chính tả(4 điểm)

### Câu 1. Chọn từ ngữ đúng điền vào chỗ trống (2 điểm)

Đèn giao thông đường bộ có ba màu: xanh, đỏ, **(vàng, vắn) vàng**. Trên máy bay cũng có ba đèn báo với ba màu: xanh, đỏ và **(trắng, trắn) Trắng**. Các đèn **(này, nài) này** chính là đèn báo khi bay. Chúng giúp máy bay tránh được các sự cố **(dao, giao)** giao thông đường hàng không.

**Câu 2. Nghe viết(2 điểm) Bài: Cậu bé thông minh trang 146 sách Tiếng Việt 1 tập 2**

## BÀI ĐỌC

### Niềm vui của Bi và Bống

Khi cơn mưa vừa dứt, hai anh em Bi và Bống chợt thấy cầu vồng.

- Cầu vồng kìa! Em nhìn xem. Đẹp quá!

Bi chỉ lên bầu trời và nói tiếp:

- Anh nghe nói dưới chân cầu vồng có bảy hũ vàng đấy.

Bống hưởng ứng:

- Lát nữa, mình sẽ đi lấy về nhé! Có vàng rồi, Em sẽ mua nhiều búp bê và quần áo đẹp.
- Còn anh sẽ mua một con ngựa hồng và một cái ô tô

Bống nhìn cầu vồng biến mất. Bi cười:

- Em ơi! Anh đùa đấy! ở đó không có vàng đâu.

(Theo 108 truyện mẹ kể con nghe)